

Số: 1290 /TB-HVTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2018

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2019
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ”; Công văn số 4348/BGDĐT-GDDH ngày 26/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo nhân lực trình độ đại học, thạc sĩ của các địa phương thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ; Quyết định số 399/QĐ-HVTC ngày 04/5/2015 của Giám đốc Học viện Tài chính về việc ban hành quy định Đào tạo trình độ thạc sĩ tại Học viện Tài chính; Công văn số 4242/UBND-VX ngày 14/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc liên kết đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Quản lý kinh tế; Học viện Tài chính thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2019 tại trường Đại học Xây dựng Miền Tây như sau:

1. Chuyên ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến

TT	Chuyên ngành	Mã số	Chỉ tiêu dự kiến
1	Quản lý kinh tế	8.34.04.10	40

2. Hình thức, chương trình và thời gian đào tạo

- 2.1. Hình thức đào tạo: chính quy.
- 2.2. Chương trình đào tạo: Theo định hướng ứng dụng.
- 2.3. Thời gian đào tạo: 2,0 năm.

3. Hình thức và môn thi tuyển sinh

3.1. Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển.

3.2. Các môn thi tuyển sinh:

- **Môn chủ chốt của chuyên ngành:** Khoa học quản lý

- **Môn không chủ chốt:** Những nguyên lý cơ bản của CNMLN

- **Môn ngoại ngữ:** Tiếng Anh (Bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau đây được miễn thi môn tiếng Anh:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Ngôn ngữ Anh;

d) Có chứng chỉ trình độ tiếng Anh (được quy định tại Phụ lục 01 của Thông báo này) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

4. Đối tượng tuyển sinh: Là những cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý các doanh nghiệp hiện đang công tác tại các đơn vị đóng trên địa bàn các tỉnh thuộc khu vực Tây Nam Bộ.

5. Điều kiện dự thi

5.1. Điều kiện văn bằng:

a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ;

b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Tài chính;

c) Đã tốt nghiệp đại học ngành khác với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Tài chính;

d) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.

Ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và ngành khác với chuyên ngành Quản lý kinh tế trình độ thạc sĩ được quy định cụ thể tại Phụ lục 02 của Thông báo này.

5.2. Học bổ sung kiến thức:

Người có bằng đại học ngành đúng, ngành phù hợp (nhưng khác nhau từ 10% trở lên tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành ở trình độ đại học), Người có bằng đại học ngành đúng, ngành phù hợp nhưng đã tốt nghiệp từ 5 năm trở lên (tính từ ngày cấp bằng); người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ phải học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi dự thi. Học viên phải đóng học phí các học phần bổ sung theo mức học phí quy định đối với hệ đại học. Quy định cụ thể về học bổ sung kiến thức tại Phụ lục 03 của Thông báo này.

5.3. Điều kiện thâm niên công tác

a) Thí sinh đã tốt nghiệp đại học (dưới 5 năm) thuộc ngành đúng, phù hợp với ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Những đối tượng còn lại được dự thi sau khi đã tốt nghiệp và được cấp chứng chỉ bổ sung kiến thức ngành, chuyên ngành của Học viện Tài chính.

b) Trường hợp người có bằng tốt nghiệp ngành khác đăng ký dự thi chuyên ngành Quản lý kinh tế phải có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi.

5.4. Điều kiện về lý lịch

Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

5.5. Điều kiện về sức khoẻ:

Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học Học viện Tài chính sẽ xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tùy tình trạng sức khoẻ và

yêu cầu của chuyên ngành đào tạo.

5.6. Điều kiện về hồ sơ:

Thí sinh dự thi phải nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Học viện Tài chính.

6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

6.1. Đối tượng ưu tiên:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở địa phương được quy định tại Điểm a;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

6.2. Mức ưu tiên:

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn tiếng Anh (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng 01 điểm (thang điểm 10) cho môn thi không chủ chốt của chuyên ngành.

7. Kế hoạch tuyển sinh

7.1. Học bổ sung kiến thức:

Thời gian đăng ký học	Từ 01/11 đến 30/11/2018
Thời gian học BSKT	Từ 01/12/2018 đến 24/02/2019
Thời gian thi các học phần:	Ngày 23,24/02/2019

7.2. Ôn thi tuyển sinh:

Thời gian đăng ký ôn thi	Từ 01/12/2018 đến 01/03/2019
Thời gian học ôn thi	Từ 02/03/2019 đến 17/03/2019

7.3. Thời gian phát hành, nhận hồ sơ tuyển sinh

Thời gian phát hành hồ sơ	Từ 01/12/2018 đến 22/02/2019	Tại Trung tâm đào tạo Thường xuyên trường ĐH Xây dựng Miền Tây
Thời gian nhận hồ sơ	Từ 01/02/2019 đến 24/02/2019	

7.4. Thời gian và địa điểm thi

Thời gian thi tuyển sinh	Dự kiến các ngày 23/03/2019 và 24/03/2019	
Địa điểm thi	Trường Đại học Xây dựng Miền Tây - Số 20B, Phó Cơ Điều, Phường 3, Thành phố Vĩnh Long	
Lịch thi dự kiến	Sáng ngày 23/03/2019	Nhận thẻ dự thi, nghe phổ biến qui chế thi

	Chiều ngày 23/03/2019	Thi môn: Chủ chốt của chuyên ngành
	Sáng ngày 24/03/2019	Thi môn: Không chủ chốt
	Chiều ngày 24/03/2019	Thi môn: Tiếng Anh

7.5. Thời gian công bố kết quả tuyển sinh và khai giảng khóa học

Công bố kết quả tuyển sinh	Dự kiến từ ngày 06/04/2019 đến ngày 07/04/2019
Nhập học và khai giảng	Dự kiến từ ngày 27/04/2019 đến ngày 28/04/2019

Ghi chú:

- Đối với các thí sinh phải học bổ sung kiến thức:
- + Khi đến đăng ký học bổ sung mang theo bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học (bản photo) để đối chiếu.
- + Địa điểm thi các học phần bổ sung kiến thức; nhận chứng chỉ bổ sung kiến thức tại trường Đại học Xây dựng Miền Tây.
- Học viện Tài chính chỉ nhận hồ sơ tuyển sinh theo mẫu do Học viện phát hành tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.
- Lịch thi chính thức và danh sách thí sinh dự thi sẽ được niêm yết tại trường Đại học Xây dựng Miền Tây hoặc đăng tải trên Website: www.hvtc.edu.vn; www.sdh-aof.edu.vn hoặc www.mtu.edu.vn. Trường hợp có sai sót về những thông tin ghi trên giấy báo thi, thí sinh phải báo về Trung tâm đào tạo Thường xuyên trường Đại học Xây dựng Miền Tây để Học viện Tài chính kịp thời sửa chữa trước khi thi. Khi đi thi thí sinh phải mang theo chứng minh thư nhân dân.
- Học viện Tài chính sẽ thông báo kết quả tuyển sinh trên website: www.hvtc.edu.vn; www.sdh-aof.edu.vn hoặc www.mtu.edu.vn và niêm yết tại bảng tin của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

Mọi thông tin chi tiết khác xem trên Website của Học viện Tài chính, Website của trường Đại học Xây dựng Miền Tây, bảng tin Trường Đại học Xây dựng Miền Tây hoặc liên hệ theo số điện thoại của Trung tâm đào tạo Thường xuyên trường Đại học Xây dựng Miền Tây: 02703 828 597. ✓

Nơi nhận: *Kh*

- Bộ GD&ĐT, Bộ TC (để báo cáo);
- UBND các tỉnh KV Tây Nam Bộ;
- Ban GD Học viện Tài chính;
- Trường ĐH Xây dựng miền Tây;
- Cơ quan, Ban, Ngành, DN các tỉnh KV TNB;
- Lưu VT, khoa SDH. (10)

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN
TÀI CHÍNH

PGS, TS. Nguyễn Trọng Cơ

PHỤ LỤC 01
BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC
DÙNG TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được) 

PHỤ LỤC SỐ 02**NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN VÀ NGÀNH KHÁC
VỚI CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

TT	Chuyên ngành	Ngành (chuyên ngành) tốt nghiệp đại học
1.	Chuyên ngành đúng và phù hợp	Các ngành, chuyên ngành: Khoa học quản lý; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quản lý tài chính công; Quản trị doanh nghiệp.
2.	Chuyên ngành gần	- Các chuyên ngành của Học viện Tài chính: Tài chính Bảo hiểm; Thuế; Hải quan; Tài chính quốc tế; Tài chính doanh nghiệp; Ngân hàng; Định giá tài sản và Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh chứng khoán; Phân tích chính sách tài chính; Đầu tư tài chính. - Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành Tài chính – Ngân hàng của các trường đại học khác; - Các chuyên ngành thuộc khối ngành Kinh doanh và Quản lý (nhóm ngành Kinh doanh, nhóm ngành Kế toán - Kiểm toán) của Học viện Tài chính và của các trường đại học khác. - Các chuyên ngành: Tiếng Anh Tài chính - Kế toán; Kinh tế các nguồn lực tài chính; Kinh tế đầu tư tài chính; Kinh tế luật của Học viện Tài chính. - Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành Kinh tế học của các trường đại học khác. - Các chuyên ngành thuộc khối ngành An ninh, Quốc phòng: Hậu cần công an nhân dân, Hậu cần quân sự.
3.	Chuyên ngành khác	Ngoài các ngành và chuyên ngành đã nêu ở trên

PHỤ LỤC 03

**QUY ĐỊNH HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG DỰ THI
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ NĂM 2019**

Chuyên ngành tốt nghiệp đại học	Số học phần và thời lượng học BSKT	
	Số học phần	Thời lượng
Chuyên ngành đúng, phù hợp nhưng khác nhau trên 10% tổng số tiết học hoặc ĐVHT hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành	Quản lý nhà nước về kinh tế	3 tín chỉ
	Quản lý Tài chính công	3 tín chỉ
	Quản trị doanh nghiệp	3 tín chỉ
Chuyên ngành đúng, phù hợp nhưng đã tốt nghiệp từ 5 năm trở lên	Quản lý nhà nước về kinh tế	3 tín chỉ
	Quản lý Tài chính công	3 tín chỉ
	Quản trị doanh nghiệp	3 tín chỉ
Các chuyên ngành: Tài chính Bảo hiểm; Thuế; Hải quan; Tài chính quốc tế; Tài chính DN; Ngân hàng; Định giá TS và Kinh doanh BDS; Kinh doanh chứng khoán; Phân tích chính sách tài chính; Đầu tư tài chính của HVTC và các trường đại học khác;	Quản trị học	3 tín chỉ
	Quản lý nhà nước về kinh tế	3 tín chỉ
	Quản lý Tài chính công	3 tín chỉ
	Quản trị doanh nghiệp	3 tín chỉ
	Quản lý tài sản công	3 tín chỉ
Các chuyên ngành thuộc khối ngành Kinh doanh và Quản lý (nhóm ngành Kinh doanh, nhóm ngành Kế toán - Kiểm toán) của Học viện Tài chính và các trường đại học khác.	Quản trị học	3 tín chỉ
	Quản lý nhà nước về kinh tế	3 tín chỉ
	Quản lý Tài chính công	3 tín chỉ
	Quản trị doanh nghiệp	3 tín chỉ
	Quản lý tài sản công	3 tín chỉ
Các chuyên ngành: Tiếng Anh Tài chính - Kế toán; Kinh tế các nguồn lực tài chính; Kinh tế đầu tư tài chính; Kinh tế luật của Học viện Tài chính và các chuyên ngành thuộc nhóm ngành Kinh tế học của các trường đại học khác.	Quản trị học	3 tín chỉ
	Quản lý nhà nước về kinh tế	3 tín chỉ
	Quản lý Tài chính công	3 tín chỉ
	Quản trị doanh nghiệp	3 tín chỉ
	Quản lý tài sản công	3 tín chỉ
Các chuyên ngành thuộc khối ngành An ninh, Quốc phòng: Hậu cần công an nhân dân, Hậu cần quân sự.	Quản trị học	3 tín chỉ
	Quản lý nhà nước về kinh tế	3 tín chỉ
	Quản lý Tài chính công	3 tín chỉ
	Quản trị doanh nghiệp	3 tín chỉ
	Quản lý tài sản công	3 tín chỉ
Các chuyên ngành khác	Kinh tế học vi mô	3 tín chỉ
	Kinh tế học vĩ mô	3 tín chỉ
	Kinh tế học công cộng	3 tín chỉ
	Kinh tế quốc tế	3 tín chỉ
	Kinh tế đầu tư	3 tín chỉ
	Khoa học quản lý	3 tín chỉ
	Quản trị học	3 tín chỉ
	Quản lý nhà nước về kinh tế	3 tín chỉ
	Quản trị doanh nghiệp	3 tín chỉ
	Quản lý Tài chính công	3 tín chỉ